

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA VIỆT NAM THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG NĂM 2012

Thống kê Hải quan - 12/07/2012 11:00 AM

1. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam trong tháng 6/2012 đạt 19,42 tỷ USD, giảm 2,5% so với tháng trước; trong đó, xuất khẩu đạt kim ngạch 9,89 tỷ USD, tăng 2% và nhập khẩu là 9,53 tỷ USD, giảm 6,8%..

Tính đến hết tháng 6/2012, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của cả nước đạt 106,82 tỷ USD, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: xuất khẩu đạt 53,33 tỷ USD, tăng 22,7% và nhập khẩu là 53,49 tỷ USD, tăng 6,3%. Kết quả này đã đưa cán cân thương mại của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm thâm hụt 158 triệu USD, bằng 0,3% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 6 tháng qua là 56,92 tỷ USD, chiếm 53% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu là 29,07 tỷ USD, tăng 42,7% và nhập khẩu là 27,85 tỷ USD, tăng 25,5% so với cùng kỳ năm trước.

2. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

Hàng dệt may: Xuất khẩu nhóm hàng dệt may trong tháng 6/2012 đạt 1,36 tỷ USD, tăng 9,2% so với tháng trước, nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 6 tháng/2012 lên 6,83 tỷ USD, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 3,49 tỷ USD, tăng 10,1%; sang EU đạt 1,12 tỷ USD, giảm 3,3%; sang Nhật Bản đạt 882 triệu USD, tăng 23,8%;...

Giày dép các loại: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 716 triệu USD, giảm 1,1% so với tháng 5. Tính đến hết tháng 6/2012, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt hơn 3,5 tỷ USD, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất khẩu sang thị trường EU đạt 1,3 tỷ USD, tăng 6,4% và chiếm 37% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,06 tỷ USD, tăng 20,9%; sang Nhật Bản đạt 159 triệu USD, tăng 25,7%; sang Trung Quốc đạt 154 triệu USD, tăng 46%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại & linh kiện: kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong tháng 6/2012 đạt 1,23 tỷ USD, tăng tới 60,1% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 quý đầu năm 2012 lên 5,03 tỷ USD, tăng 146,2%, tương ứng tăng 2,99 tỷ USD so với 6 tháng/2011.

Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 6 tháng/2012 là EU với 2,22 tỷ USD, tăng gấp hơn 2,5 lần; chiếm 44% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Ảrập Xêút: 545 triệu USD, tăng 5,3 lần; Nga: 278 triệu USD, tăng 58,6% ; Hồng Kông: 244 triệu USD, tăng 51,6% so với cùng kỳ năm 2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: trị giá xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện trong tháng 6/2012 đạt 612 triệu USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 6 tháng/2012 lên 3,38 tỷ USD, tăng 85,6% so với cùng kỳ năm 2011 (tương đương tăng 1,56 tỷ USD về số tuyệt đối).

Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 6 tháng qua với 871 triệu USD, tăng 2,4 lần; tiếp theo là EU: 566 triệu USD, tăng 89,2%; Hoa Kỳ: 417 triệu USD, tăng 72,5% và Malaixia: 299 triệu USD, tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ năm trước.

Máy móc thiết bị dụng cụ & phụ tùng: trị giá xuất khẩu trong tháng 6/2012 đạt 473,5 triệu USD, giảm 3,2% so với tháng 5/2012, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 6 tháng/2012 lên 2,65 tỷ USD, tăng 42,3%, tương đương tăng 787 triệu USD về số tuyệt đối.

Nhóm hàng này của Việt Nam trong 6 tháng qua chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản với 602 triệu USD, tăng 54,2%; Hoa Kỳ: 485 triệu USD, tăng 94,5% và EU: 309 triệu USD, tăng 70% so với cùng kỳ năm trước.

Gạo: tháng 6/2012, cả nước xuất khẩu 877 nghìn tấn gạo, tăng 19%, trị giá đạt 383 triệu USD, tăng 16% so với tháng trước. Tính đến hết 6 tháng/2012, lượng gạo xuất khẩu là hơn 3,82 triệu tấn, giảm 6% và trị giá đạt 1,75 tỷ USD, giảm 12,2% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 6 tháng đầu năm nay, gạo của Việt Nam xuất sang hầu hết các thị trường chính giảm mạnh nhưng xuất sang thị trường Trung Quốc lại tăng đột biến. Cụ thể, xuất khẩu sang Châu Á đạt 2,57 triệu tấn (chiếm 67,3% tổng lượng gạo xuất khẩu), tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất sang Trung Quốc đứng đầu với 1,08 triệu tấn, tăng gấp gần 5 lần; sang Philippin: 530 nghìn tấn, giảm 18,9%; sang Malaixia: 328 nghìn tấn, tăng 5,8%; sang Ấnônêxia: 296 nghìn tấn, giảm 58%; sang Singapore: 113 nghìn tấn, giảm 49%;...

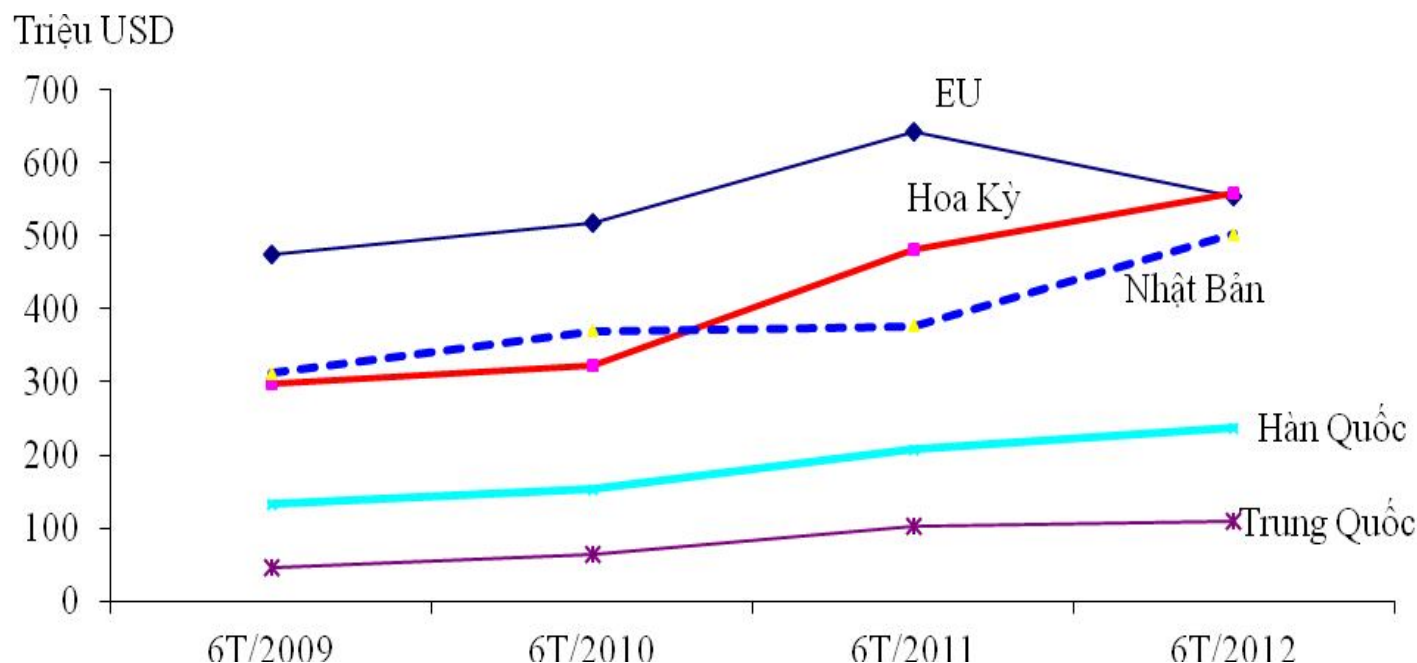
Cà phê: lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 6/2012 là hơn 141 nghìn tấn, trị giá đạt 303 triệu USD, giảm 30,8% về lượng và giảm 29% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết 6 tháng/2012, lượng xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước là gần 1,05 triệu tấn, trị giá là 2,2 tỷ USD, tăng 20,4% về lượng và tăng 15,2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Cao su: tháng 6/2012, xuất khẩu nhóm hàng này là 60 nghìn tấn, trị giá 170 triệu USD, giảm 19,2% về lượng và giảm 27,5% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng cao su xuất khẩu của cả nước đạt 403 nghìn tấn, tăng 39,6% so với cùng kỳ năm trước.

Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam với 210 nghìn tấn, tăng 21,3% và chiếm tới 52,2% lượng cao su xuất khẩu của cả nước. Tiếp theo là các thị trường: Malaixia: 65 nghìn tấn, tăng gấp 3 lần; Hàn Quốc: 19 nghìn tấn, tăng 33,3%; Đài Loan: 18 nghìn tấn, tăng 50,6%;... so với cùng kỳ năm trước.

Hàng thủy sản: Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng 6/2012 đạt 524 triệu USD, giảm 4,7% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 2 quý lên 2,86 tỷ USD, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 559 triệu USD, tăng 16%; sang EU là 555 triệu USD, giảm 13,9%; và sang Nhật Bản đạt 502 triệu USD, tăng 33,4%;...

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu hàng thủy sản sang các thị trường chính 6 tháng giai đoạn 2009-2012



Dầu thô: lượng xuất khẩu dầu thô trong tháng là 1,11 triệu tấn, tăng 57%, trị giá là 809 triệu USD, tăng 26% so với tháng 5/2012. Tính đến hết tháng 6/2012, lượng dầu thô xuất khẩu của nước ta đạt 4,18 triệu tấn, tăng 6,9% và kim ngạch đạt 3,76 tỷ USD, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản: 1,57 triệu tấn, tăng 145%; sang Ôxtrâyliia: 716 nghìn tấn, tăng 1,6%; sang Trung Quốc: 580 nghìn tấn, tăng 60,6%; sang Malaixia: 516 nghìn tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Than đá: trong tháng 6/2012, lượng xuất khẩu than đá đạt 1,13 triệu tấn, trị giá đạt 108 triệu USD, giảm 32,5% về lượng và giảm 19,2% về trị giá so với tháng 5. Hết tháng 6/2012, tổng lượng than xuất khẩu của cả nước là 7,38 triệu tấn, giảm 17,1%. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này đạt 650 triệu USD, giảm 23% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 6 tháng qua, lượng than đá xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường chính đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhập khẩu than đá của Việt Nam với 5,78 triệu tấn, giảm 16% và chiếm tới 78,4% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước. Tiếp theo là thị trường Hàn Quốc: 588 nghìn tấn, giảm 29,7% và Nhật Bản: 551 nghìn tấn, giảm 26,5%...

3. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng là 1,36 tỷ USD, giảm 11,3% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 7,65 tỷ USD, tăng 4,9% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó khối các doanh nghiệp nước ngoài nhập khẩu hơn 4 tỷ USD, tăng 37,7% và khối các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 3,6 tỷ USD, giảm 16,4%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,39 tỷ USD, giảm 2%; Nhật Bản: 1,53 tỷ USD, tăng 17,6%; Hàn Quốc: 828 triệu USD, tăng 51,3%; Đài Loan: 420 triệu USD, giảm 0,8%; Đức: 420 triệu USD, tăng 5,7%; ... so với 6 tháng/2011.

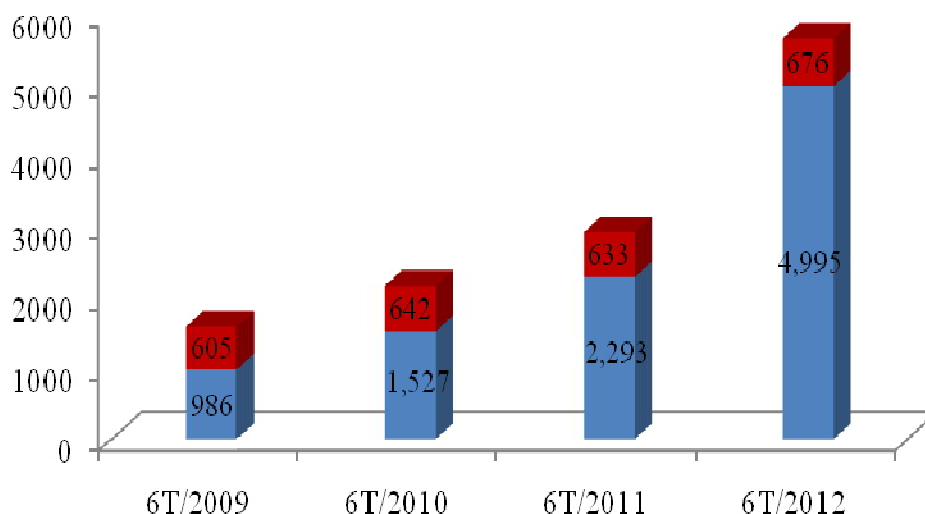
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: kim ngạch nhập khẩu trong tháng là 1,07 tỷ USD, giảm 6,2% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này 6 tháng/2012 lên 5,67 tỷ USD, tăng 96,7% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó *nhập khẩu của khu vực FDI là gần 5 tỷ USD, tăng 118%* và nhập khẩu của khu vực doanh nghiệp trong nước là hơn 675 triệu USD, tăng 6,7%.

Biểu đồ dưới cho thấy trong 6 tháng đầu năm giai đoạn 2009-2012, trị giá nhập khẩu của khối doanh nghiệp trong nước không có nhiều thay đổi. Trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam tăng chủ yếu do nhập khẩu của khối doanh nghiệp FDI tăng.

Biểu đồ 2: Nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện của khối doanh nghiệp FDI và khối DN trong nước 6 tháng đầu năm từ 2009-2012

■ Khối DN FDI ■ Khối DN trong nước

Triệu USD



Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 1,41 tỷ USD, tăng 45,8%; Hàn Quốc: 1,36 tỷ USD, tăng 88%; Nhật Bản: 728 triệu USD, tăng 66%; Hoa Kỳ: 532 triệu USD, tăng gấp 6,53 lần; Xingapo: 457 triệu USD, tăng gấp 4,9 lần; Malaixia: 268 triệu USD, tăng 46%; Ireland: 218 triệu USD, tăng gấp hơn 10 lần;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại và linh kiện: trong tháng, cả nước nhập khẩu 441 triệu USD, tăng 13,3% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu trong 6 tháng/2012 lên 2,03 tỷ USD, tăng 102,3%. Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 6 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 1,41 tỷ USD, tăng 131% và chiếm 69% kim ngạch nhập khẩu của cả nước; Hàn Quốc: 499 triệu USD, tăng 58%; Đài Loan: 35 triệu USD, tăng 111%; ...so với 6 tháng/2011.

Xăng dầu các loại: trong tháng, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là gần 1,1 triệu tấn, trị giá đạt gần 951 triệu USD, tăng 29,6% về lượng và tăng 17,3% về trị giá so với tháng 5/2012. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 4,9 triệu tấn, giảm 19,2% so với cùng kỳ năm 2011 với trị giá là 4,8 tỷ USD, giảm 12%.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 6 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 2,03 triệu tấn, giảm 26%; tiếp theo là Đài Loan: 703 nghìn tấn, giảm 22,6%; Trung Quốc: 641 nghìn tấn, tăng 1,1%; Hàn Quốc: 554 nghìn tấn, giảm 8,7%; ... so với 6 tháng/2011.

Ô tô nguyên chiếc: Lượng nhập khẩu ô tô trong tháng 6/2012 là gần 2 nghìn chiếc, giảm 18,1% so với tháng trước với trị giá nhập khẩu là 48,7 triệu USD, giảm 9,3%. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập về là gần 14 nghìn chiếc, giảm 58,8% với trị giá là 286 triệu USD, giảm 54,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Tính đến hết 6 tháng/2012, lượng nhập khẩu xe dưới 9 chỗ đạt 7,94 nghìn chiếc, trị giá là 78 triệu USD, giảm 65,5% về lượng và giảm 73,3% về trị giá so với 6 tháng/2011.

Trong 6 tháng/2012, Hàn Quốc tiếp tục là thị trường chính cung cấp ô tô nguyên chiếc sang Việt Nam với gần 6,1 nghìn chiếc, giảm 60%. Tiếp theo là Thái Lan: 2,3 nghìn chiếc, giảm 18,4%; Trung Quốc: 2,1 nghìn chiếc, giảm 37%; Ấn Độ: 993 chiếc, giảm 1,1%; ... so với 6 tháng/2011.

Nguyên vật liệu cho ngành dệt may da giày: kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt 1,04 tỷ USD, giảm 14,4% so với tháng 5/2012. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này đạt 5,98 tỷ USD, giảm 5,5% so với 6 tháng/2011; trong đó, kim ngạch nhập khẩu vải là

3,36 tỷ USD, giảm 1,5%; nguyên phụ liệu: 1,5 tỷ USD, tăng 0,3%; xơ, sợi: 673 triệu USD, giảm 15,2%; bông: 445 triệu USD, giảm 29,2% so với 6 tháng/2011.

Trong 6 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,04 tỷ USD, tăng nhẹ 0,7%; Hàn Quốc: 1,04 tỷ USD, giảm 2%; Đài Loan: 973 triệu USD, giảm 8,2%; Nhật Bản: 395 triệu USD, tăng 21,5%; Hồng Kông: 279 triệu USD, giảm 10,8%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Sắt thép các loại: lượng nhập khẩu trong tháng 6/2012 là gần 637 nghìn tấn, trị giá gần 530 triệu USD, giảm 4,4% về lượng và giảm 4,6% về trị giá so với tháng trước.

Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 3,76 triệu tấn, tăng 2,9%, kim ngạch nhập khẩu là 3,06 tỷ USD, giảm 2,1%. Trong đó, lượng phôi thép nhập khẩu là 210 nghìn tấn, trị giá đạt 136 triệu USD, giảm 66% về lượng và giảm 66% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011.

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 6 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 1,06 triệu tấn, tăng 22,3%; Nhật Bản: 963 nghìn tấn, tăng 3,8%; Hàn Quốc: 773 nghìn tấn, tăng nhẹ 0,2%; Đài Loan: 381 nghìn tấn, tăng 7%;...

Phân bón các loại: trong tháng nhập khẩu 290,5 nghìn tấn, tăng 7,6%, trị giá đạt 132 triệu USD, tăng 7,6% so với tháng trước, nâng tổng lượng phân bón các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 6 tháng/2012 lên gần 1,47 triệu tấn, giảm 20,2% so với cùng kỳ năm trước với trị giá nhập khẩu đạt 655 triệu USD, giảm 8,8%.

Trung Quốc tiếp tục là thị trường lớn nhất cung cấp phân bón cho Việt Nam trong quý I/2012 với 729 nghìn tấn, tăng 2,3% và chiếm 49,6% tổng lượng phân bón cả nước nhập về. Tiếp theo là Philippin: 133 nghìn tấn, giảm 1,7%; Nhật Bản: 122 nghìn tấn, tăng 0,2%; Belarus: 100 nghìn tấn, giảm 59,2%; Canada: 88 nghìn tấn, giảm 25,2%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Thức ăn gia súc và nguyên liệu: Trong tháng 6/2012, cả nước nhập khẩu 250 triệu USD nhóm hàng thức ăn gia súc & nguyên liệu, tăng 21% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước là 1,07 tỷ USD, giảm 9,1% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó nhập khẩu khô dầu đậu tương đạt 508 triệu USD, giảm 22,4% so với 6 tháng/2011.

Việt Nam nhập khẩu thức ăn gia súc & nguyên liệu trong 6 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Argentina: 218 triệu USD, giảm nhẹ 0,27%; Ấn Độ: 182 triệu USD, giảm 48,2%; Hoa Kỳ: 129 triệu USD, tăng 6,7%; Brazil: 115 triệu USD, tăng 12,5%;... so với 6 tháng/2011.

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA CỦA VIỆT NAM THÁNG 6 VÀ 6 THÁNG NĂM 2012

Thống kê Hải quan - 12/07/2012 11:00 AM

1. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam trong tháng 6/2012 đạt 19,42 tỷ USD, giảm 2,5% so với tháng trước; trong đó, xuất khẩu đạt kim ngạch 9,89 tỷ USD, tăng 2% và nhập khẩu là 9,53 tỷ USD, giảm 6,8%..

Tính đến hết tháng 6/2012, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của cả nước đạt 106,82 tỷ USD, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: xuất khẩu đạt 53,33 tỷ USD, tăng 22,7% và nhập khẩu là 53,49 tỷ USD, tăng 6,3%. Kết quả này đã đưa cán cân thương mại của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm thâm hụt 158 triệu USD, bằng 0,3% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 6 tháng qua là 56,92 tỷ USD, chiếm 53% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu là 29,07 tỷ USD, tăng 42,7% và nhập khẩu là 27,85 tỷ USD, tăng 25,5% so với cùng kỳ năm trước.

2. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

Hàng dệt may: Xuất khẩu nhóm hàng dệt may trong tháng 6/2012 đạt 1,36 tỷ USD, tăng 9,2% so với tháng trước, nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 6 tháng/2012 lên 6,83 tỷ USD, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 3,49 tỷ USD, tăng 10,1%; sang EU đạt 1,12 tỷ USD, giảm 3,3%; sang Nhật Bản đạt 882 triệu USD, tăng 23,8%;...

Giày dép các loại: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 716 triệu USD, giảm 1,1% so với tháng 5. Tính đến hết tháng 6/2012, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt hơn 3,5 tỷ USD, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất khẩu sang thị trường EU đạt 1,3 tỷ USD, tăng 6,4% và chiếm 37% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,06 tỷ USD, tăng 20,9%; sang Nhật Bản đạt 159 triệu USD, tăng 25,7%; sang Trung Quốc đạt 154 triệu USD, tăng 46%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại & linh kiện: kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong tháng 6/2012 đạt 1,23 tỷ USD, tăng tới 60,1% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 quý đầu năm 2012 lên 5,03 tỷ USD, tăng 146,2%, tương ứng tăng 2,99 tỷ USD so với 6 tháng/2011.

Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 6 tháng/2012 là EU với 2,22 tỷ USD, tăng gấp hơn 2,5 lần; chiếm 44% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Ảrập Xêút: 545 triệu USD, tăng 5,3 lần; Nga: 278 triệu USD, tăng 58,6% ; Hồng Kông: 244 triệu USD, tăng 51,6% so với cùng kỳ năm 2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: trị giá xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện trong tháng 6/2012 đạt 612 triệu USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 6 tháng/2012 lên 3,38 tỷ USD, tăng 85,6% so với cùng kỳ năm 2011 (tương đương tăng 1,56 tỷ USD về số tuyệt đối).

Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 6 tháng qua với 871 triệu USD, tăng 2,4 lần; tiếp theo là EU: 566 triệu USD, tăng 89,2%; Hoa Kỳ: 417 triệu USD, tăng 72,5% và Malaixia: 299 triệu USD, tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ năm trước.

Máy móc thiết bị dụng cụ & phụ tùng: trị giá xuất khẩu trong tháng 6/2012 đạt 473,5 triệu USD, giảm 3,2% so với tháng 5/2012, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này trong 6 tháng/2012 lên 2,65 tỷ USD, tăng 42,3%, tương đương tăng 787 triệu USD về số tuyệt đối.

Nhóm hàng này của Việt Nam trong 6 tháng qua chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản với 602 triệu USD, tăng 54,2%; Hoa Kỳ: 485 triệu USD, tăng 94,5% và EU: 309 triệu USD, tăng 70% so với cùng kỳ năm trước.

Gạo: tháng 6/2012, cả nước xuất khẩu 877 nghìn tấn gạo, tăng 19%, trị giá đạt 383 triệu USD, tăng 16% so với tháng trước. Tính đến hết 6 tháng/2012, lượng gạo xuất khẩu là hơn 3,82 triệu tấn, giảm 6% và trị giá đạt 1,75 tỷ USD, giảm 12,2% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 6 tháng đầu năm nay, gạo của Việt Nam xuất sang hầu hết các thị trường chính giảm mạnh nhưng xuất sang thị trường Trung Quốc lại tăng đột biến. Cụ thể, xuất khẩu sang Châu Á đạt 2,57 triệu tấn (chiếm 67,3% tổng lượng gạo xuất khẩu), tăng 0,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất sang Trung Quốc đứng đầu với 1,08 triệu tấn, tăng gấp gần 5 lần; sang Philippin: 530 nghìn tấn, giảm 18,9%; sang Malaixia: 328 nghìn tấn, tăng 5,8%; sang Ấnônêxia: 296 nghìn tấn, giảm 58%; sang Singapore: 113 nghìn tấn, giảm 49%;...

Cà phê: lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 6/2012 là hơn 141 nghìn tấn, trị giá đạt 303 triệu USD, giảm 30,8% về lượng và giảm 29% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết 6 tháng/2012, lượng xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước là gần 1,05 triệu tấn, trị giá là 2,2 tỷ USD, tăng 20,4% về lượng và tăng 15,2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

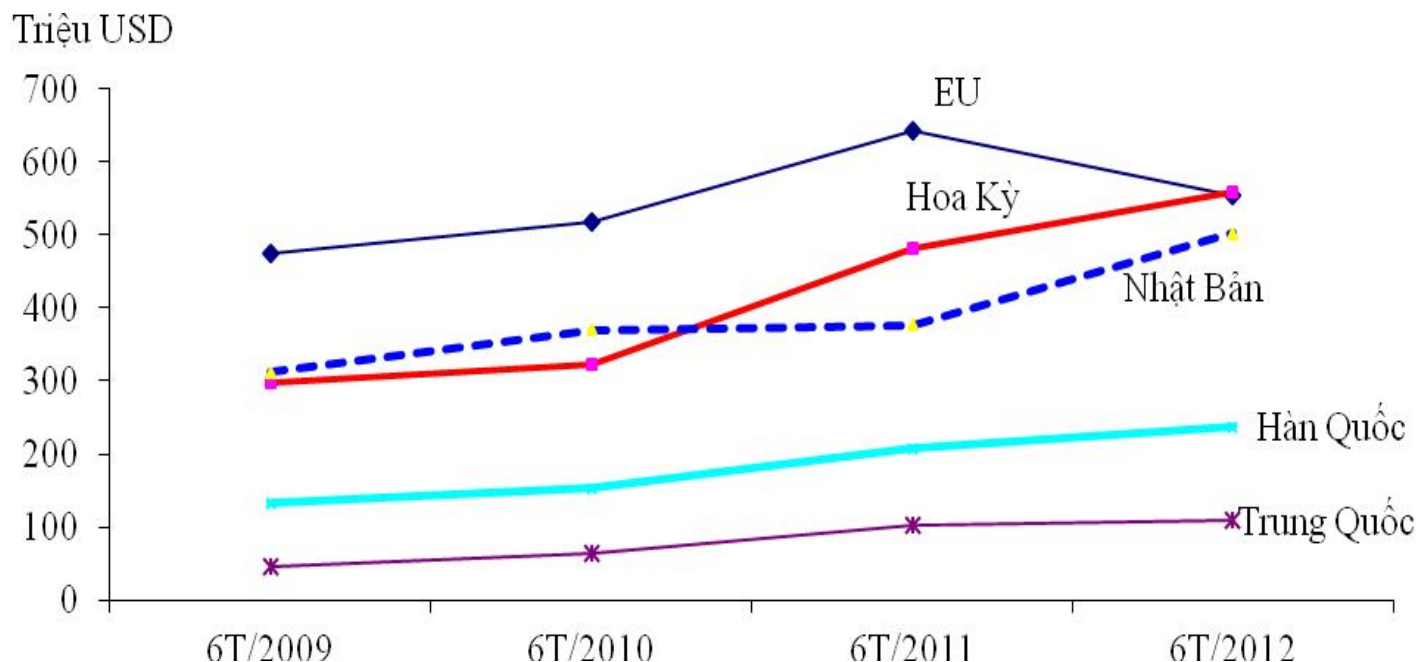
Cao su: tháng 6/2012, xuất khẩu nhóm hàng này là 60 nghìn tấn, trị giá 170 triệu USD, giảm 19,2% về lượng và giảm 27,5% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng cao su xuất khẩu của cả nước đạt 403 nghìn tấn, tăng 39,6% so với cùng kỳ năm trước.

Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam với 210 nghìn tấn, tăng 21,3% và chiếm tới 52,2% lượng cao su xuất khẩu của cả nước. Tiếp theo là các thị trường: Malaixia: 65 nghìn

tấn, tăng gấp 3 lần; Hàn Quốc: 19 nghìn tấn, tăng 33,3%; Đài Loan: 18 nghìn tấn, tăng 50,6%;... so với cùng kỳ năm trước.

Hàng thủy sản: Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng 6/2012 đạt 524 triệu USD, giảm 4,7% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 2 quý lên 2,86 tỷ USD, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 559 triệu USD, tăng 16%; sang EU là 555 triệu USD, giảm 13,9%; và sang Nhật Bản đạt 502 triệu USD, tăng 33,4%;...

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu hàng thủy sản sang các thị trường chính 6 tháng giai đoạn 2009-2012



Dầu thô: lượng xuất khẩu dầu thô trong tháng là 1,11 triệu tấn, tăng 57%, trị giá là 809 triệu USD, tăng 26% so với tháng 5/2012. Tính đến hết tháng 6/2012, lượng dầu thô xuất khẩu của nước ta đạt 4,18 triệu tấn, tăng 6,9% và kim ngạch đạt 3,76 tỷ USD, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản: 1,57 triệu tấn, tăng 145%; sang Ôxtrâyliya: 716 nghìn tấn, tăng 1,6%; sang Trung Quốc: 580 nghìn tấn, tăng 60,6%; sang Malaixia: 516 nghìn tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Than đá: trong tháng 6/2012, lượng xuất khẩu than đá đạt 1,13 triệu tấn, trị giá đạt 108 triệu USD, giảm 32,5% về lượng và giảm 19,2% về trị giá so với tháng 5. Hết tháng 6/2012, tổng lượng than xuất khẩu của cả nước là 7,38 triệu tấn, giảm 17,1%. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này đạt 650 triệu USD, giảm 23% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 6 tháng qua, lượng than đá xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường chính đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhập khẩu than đá của Việt Nam với 5,78 triệu tấn, giảm 16% và chiếm tới 78,4% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước. Tiếp theo là thị trường Hàn Quốc: 588 nghìn tấn, giảm 29,7% và Nhật Bản: 551 nghìn tấn, giảm 26,5%...

3. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

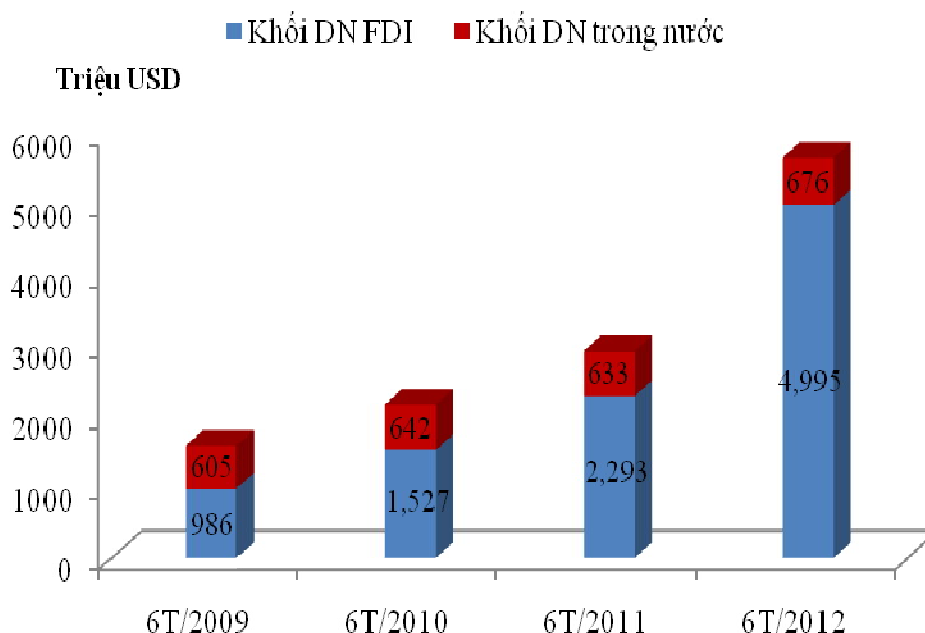
Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng là 1,36 tỷ USD, giảm 11,3% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 7,65 tỷ USD, tăng 4,9% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó khối các doanh nghiệp nước ngoài nhập khẩu hơn 4 tỷ USD, tăng 37,7% và khối các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 3,6 tỷ USD, giảm 16,4%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,39 tỷ USD, giảm 2%; Nhật Bản: 1,53 tỷ USD, tăng 17,6%; Hàn Quốc: 828 triệu USD, tăng 51,3%; Đài Loan: 420 triệu USD, giảm 0,8%; Đức: 420 triệu USD, tăng 5,7%; ... so với 6 tháng/2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: kim ngạch nhập khẩu trong tháng là 1,07 tỷ USD, giảm 6,2% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này 6 tháng/2012 lên 5,67 tỷ USD, tăng 96,7% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó *nhập khẩu của khu vực FDI là gần 5 tỷ USD, tăng 118%* và nhập khẩu của khu vực doanh nghiệp trong nước là hơn 675 triệu USD, tăng 6,7%.

Biểu đồ dưới cho thấy trong 6 tháng đầu năm giai đoạn 2009-2012, trị giá nhập khẩu của khối doanh nghiệp trong nước không có nhiều thay đổi. Trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam tăng chủ yếu do nhập khẩu của khối doanh nghiệp FDI tăng.

Biểu đồ 2: Nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện của khối doanh nghiệp FDI và khối DN trong nước 6 tháng đầu năm từ 2009-2012



Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 1,41 tỷ USD, tăng 45,8%; Hàn Quốc: 1,36 tỷ USD, tăng 88%; Nhật Bản: 728 triệu USD, tăng 66%; Hoa Kỳ: 532 triệu USD, tăng gấp 6,53 lần; Xingapo: 457 triệu USD, tăng gấp 4,9 lần; Malaixia: 268 triệu USD, tăng 46%; Ireland: 218 triệu USD, tăng gấp hơn 10 lần;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại và linh kiện: trong tháng, cả nước nhập khẩu 441 triệu USD, tăng 13,3% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu trong 6 tháng/2012 lên 2,03 tỷ USD, tăng 102,3%. Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 6 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 1,41 tỷ USD, tăng 131% và chiếm 69% kim ngạch nhập khẩu của cả nước; Hàn Quốc: 499 triệu USD, tăng 58%; Đài Loan: 35 triệu USD, tăng 111%; ...so với 6 tháng/2011.

Xăng dầu các loại: trong tháng, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là gần 1,1 triệu tấn, trị giá đạt gần 951 triệu USD, tăng 29,6% về lượng và tăng 17,3% về trị giá so với tháng 5/2012. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 4,9 triệu tấn, giảm 19,2% so với cùng kỳ năm 2011 với trị giá là 4,8 tỷ USD, giảm 12%.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 6 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 2,03 triệu tấn, giảm 26%; tiếp theo là Đài Loan: 703 nghìn tấn, giảm 22,6%; Trung Quốc: 641 nghìn tấn, tăng 1,1%; Hàn Quốc: 554 nghìn tấn, giảm 8,7%; ... so với 6 tháng/2011.

Ô tô nguyên chiếc: Lượng nhập khẩu ô tô trong tháng 6/2012 là gần 2 nghìn chiếc, giảm 18,1% so với tháng trước với trị giá nhập khẩu là 48,7 triệu USD, giảm 9,3%. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập về là gần 14 nghìn chiếc, giảm 58,8% với trị giá là 286 triệu USD, giảm 54,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Tính đến hết 6 tháng/2012, lượng nhập khẩu xe dưới 9 chỗ đạt 7,94 nghìn chiếc, trị giá là 78 triệu USD, giảm 65,5% về lượng và giảm 73,3% về trị giá so với 6 tháng/2011.

Trong 6 tháng/2012, Hàn Quốc tiếp tục là thị trường chính cung cấp ô tô nguyên chiếc sang Việt Nam với gần 6,1 nghìn chiếc, giảm 60%. Tiếp theo là Thái Lan: 2,3 nghìn chiếc, giảm 18,4%; Trung Quốc: 2,1 nghìn chiếc, giảm 37%; Ấn Độ: 993 chiếc, giảm 1,1%; ... so với 6 tháng/2011.

Nguyên vật liệu cho ngành dệt may da giày: kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt 1,04 tỷ USD, giảm 14,4% so với tháng 5/2012. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này đạt 5,98 tỷ USD, giảm 5,5% so với 6 tháng/2011; trong đó, kim ngạch nhập khẩu vải là 3,36 tỷ USD, giảm 1,5%; nguyên phụ liệu: 1,5 tỷ USD, tăng 0,3%; xơ, sợi: 673 triệu USD, giảm 15,2%; bông: 445 triệu USD, giảm 29,2% so với 6 tháng/2011.

Trong 6 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,04 tỷ USD, tăng nhẹ 0,7%; Hàn Quốc: 1,04 tỷ USD, giảm 2%; Đài Loan: 973 triệu USD, giảm 8,2%; Nhật Bản: 395 triệu USD, tăng 21,5%; Hồng Kông: 279 triệu USD, giảm 10,8%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Sắt thép các loại: lượng nhập khẩu trong tháng 6/2012 là gần 637 nghìn tấn, trị giá gần 530 triệu USD, giảm 4,4% về lượng và giảm 4,6% về trị giá so với tháng trước.

Tính đến hết tháng 6/2012, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 3,76 triệu tấn, tăng 2,9%, kim ngạch nhập khẩu là 3,06 tỷ USD, giảm 2,1%. Trong đó, lượng phôi thép nhập khẩu là 210 nghìn tấn, trị giá đạt 136 triệu USD, giảm 66% về lượng và giảm 66% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011.

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 6 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 1,06 triệu tấn, tăng 22,3%; Nhật Bản: 963 nghìn tấn, tăng 3,8%; Hàn Quốc: 773 nghìn tấn, tăng nhẹ 0,2%; Đài Loan: 381 nghìn tấn, tăng 7%;...

Phân bón các loại: trong tháng nhập khẩu 290,5 nghìn tấn, tăng 7,6%, trị giá đạt 132 triệu USD, tăng 7,6% so với tháng trước, nâng tổng lượng phân bón các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 6 tháng/2012 lên gần 1,47 triệu tấn, giảm 20,2% so với cùng kỳ năm trước với trị giá nhập khẩu đạt 655 triệu USD, giảm 8,8%.

Trung Quốc tiếp tục là thị trường lớn nhất cung cấp phân bón cho Việt Nam trong quý I/2012 với 729 nghìn tấn, tăng 2,3% và chiếm 49,6% tổng lượng phân bón cả nước nhập về. Tiếp theo là Philippin: 133 nghìn tấn, giảm 1,7%; Nhật Bản: 122 nghìn tấn, tăng 0,2%; Bêlarút: 100 nghìn tấn, giảm 59,2%; Canada: 88 nghìn tấn, giảm 25,2%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Thức ăn gia súc và nguyên liệu: Trong tháng 6/2012, cả nước nhập khẩu 250 triệu USD nhóm hàng thức ăn gia súc & nguyên liệu, tăng 21% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 6/2012, tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước là 1,07 tỷ USD, giảm 9,1% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó nhập khẩu khô dầu đậu tương đạt 508 triệu USD, giảm 22,4% so với 6 tháng/2011.

Việt Nam nhập khẩu thức ăn gia súc & nguyên liệu trong 6 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Argentina: 218 triệu USD, giảm nhẹ 0,27%; Ấn Độ: 182 triệu USD, giảm 48,2%; Hoa Kỳ: 129 triệu USD, tăng 6,7%; Brasil: 115 triệu USD, tăng 12,5%;... so với 6 tháng/2011.